

Số: /KH-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
**Xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn,
có xác nhận, giai đoạn 2022 - 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 7019/KH-UBND ngày 24/12/2021 của UBND huyện về việc thực hiện Kết luận số 624-KL/TU ngày 04/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, có xác nhận, giai đoạn 2022 - 2025; UBND huyện Triệu Sơn ban hành Kế hoạch xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, có xác nhận, giai đoạn 2022 - 2025 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu đã đề ra tại Kế hoạch số 7019/KH-UBND ngày 24/12/2021 của UBND huyện về thực hiện Kết luận số 624-KL/TU ngày 04/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

- Xây dựng, phát triển và phát huy hiệu quả các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn có xác nhận, truy xuất được nguồn gốc sản phẩm, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng nội địa và hướng tới thúc đẩy xuất khẩu. Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả cạnh tranh sản phẩm thực phẩm an toàn, đồng thời chủ động trong việc bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng thúc đẩy phát triển nền nông nghiệp của tỉnh theo hướng hiện đại, bền vững.

2. Yêu cầu

- Phân công trách nhiệm cụ thể, thời gian hoàn thành cho các ngành, các xã, thị trấn trong huyện đối với việc xây dựng, duy trì và phát triển các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ đề ra.

- Huy động nguồn lực, kêu gọi các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng và phát triển các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; tiếp tục phát huy vai trò của người sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp, các tổ chức đoàn thể chính trị.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền về xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn

- Nội dung: Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh huyện, các xã, thị trấn; thông qua các tổ chức chính trị - xã hội để phổ biến, tuyên truyền lợi ích, hiệu quả, ý nghĩa của việc tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản theo chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; thông tin, kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; quảng bá, giới thiệu sản phẩm chuỗi giúp người tiêu dùng nhận diện, lựa chọn sản phẩm của chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Nông nghiệp và PTNT.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm.

2. Tập huấn kiến thức về xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

- Nội dung:

+ Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ chuyên môn cấp xã về công tác xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; công tác kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất, kinh doanh và kiểm soát sản phẩm chuỗi.

+ Tập huấn, hướng dẫn chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản tham gia các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn trong việc thực hiện các quy phạm, quy trình kỹ thuật đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm (ATTP) và thực hành về ATTP, cách nhận biết về nguy cơ gây mất ATTP..

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Nông nghiệp và PTNT tập huấn cho cán bộ cấp xã.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm.

3. Xây dựng, phát triển các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và xác nhận sản phẩm chuỗi

- Nội dung: Xây dựng và phát triển các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn đảm bảo đến năm 2025 có 70% trở lên thực phẩm nông lâm thủy sản tiêu dùng trên địa bàn huyện được cung cấp thông qua các chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn, có xác nhận. UBND các xã, thị trấn triển khai xây dựng các chuỗi: gạo, rau, quả, thịt gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và mục tiêu kế hoạch.

(Chi tiết tại phụ lục I và phụ lục II kèm theo).

+ Lựa chọn, kêu gọi các doanh nghiệp, cơ sở có đủ năng lực, tiềm lực thực hiện đầu tư liên kết sản xuất, tiêu thụ để tổ chức sản xuất, bao tiêu sản phẩm nhằm tạo ra các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản; có khả năng đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà xưởng, máy móc trang thiết bị, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, sơ chế, chế biến, giảm thiểu tổn thất sau thu hoạch.

+ Hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở tham gia chuỗi thực hiện các nội dung xây dựng chuỗi; tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân tham gia chuỗi các kiến thức về ATTP. Hỗ trợ các cơ sở tham gia chuỗi xây dựng, áp dụng và đánh giá, chứng nhận đủ điều kiện ATTP; chứng nhận VietGAP, GMP, HACCP, chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn hữu cơ,...

+ Khuyến khích sử dụng tem, nhãn chứa mã QR Code cho các sản phẩm của chuỗi giúp nhận diện và cung cấp thông tin cho người tiêu dùng đồng thời quản lý và giám sát một cách toàn diện các hoạt động sản xuất, lưu thông phân phối sản phẩm chuỗi.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: UBND các xã, thị trấn chủ trì xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, có xác nhận trên địa bàn.

+ Cơ quan phối hợp: Phòng Nông nghiệp và PTNT.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm.

(Riêng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn của các xã, thị trấn đã thực hiện từ trước năm 2022 yêu cầu các xã, thị trấn tiếp tục duy trì và mở rộng quy mô)

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý chuỗi sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp

- Nội dung:

+ Khuyến khích áp dụng hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông lâm thủy sản, thực phẩm có sử dụng mã QR trong quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc, đảm bảo liên thông và đồng bộ dữ liệu với hệ thống truy xuất nguồn gốc của Bộ Nông nghiệp và PTNT (checkvn.mard.gov.vn).

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý các chuỗi sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ truy cập trực tuyến thông qua mã QR của sản phẩm bằng điện thoại thông minh.

+ Hỗ trợ, hướng dẫn, đào tạo kỹ năng số, kỹ năng tham gia hoạt động trên môi trường số; đăng ký tài khoản; đăng ký tài khoản thanh toán trực tuyến phục vụ giao dịch trên sàn thương mại điện tử cho các cơ sở kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản. Hướng dẫn các cơ sở thực hiện quy trình đóng gói - kết nối - giao nhận trong quá trình kết nối mua bán trên các sàn thương mại điện tử.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Nông nghiệp và PTNT.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, các đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm.

5. Kiểm tra, giám sát chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn

- Nội dung: Tổ chức kiểm tra điều kiện đảm bảo ATTP của các cơ sở tham gia chuỗi, giám sát, phân tích nguy cơ về ATTP trong toàn bộ chuỗi cung ứng thực phẩm nông sản, thủy sản an toàn.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: UBND các xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm.

6. Đẩy mạnh quảng bá xúc tiến thương mại cho các sản phẩm chuỗi

- Nội dung:

+ Tăng cường xây dựng các chuyên mục, tin, bài, clip, phóng sự tuyên truyền, nhằm quảng bá giới thiệu, hướng dẫn cách nhận diện sản phẩm của các chuỗi cung ứng, chuỗi liên kết cung ứng thực phẩm nông sản, thủy sản an toàn trên phương tiện thông tin đại chúng của huyện; xây dựng các sản phẩm truyền thông nhằm quảng bá giới thiệu, cách nhận diện sản phẩm của các chuỗi cung ứng thực phẩm nông sản, thủy sản an toàn.

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở tham gia các hội chợ, hội nghị, triển lãm giới thiệu, quảng bá sản phẩm chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trong tỉnh và các tỉnh thành phố trên cả nước nhằm giới thiệu, quảng bá thúc đẩy liên kết, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn của huyện.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Nông nghiệp và PTNT.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hàng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Đối với các nhiệm vụ cấp xã từ nguồn kinh phí an toàn vệ sinh thực phẩm giao cho các đơn vị; nguồn lồng ghép từ các chương trình; nguồn xã hội hóa và nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện, UBND các xã, thị trấn căn cứ Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để triển

khai và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định; định kỳ hàng năm báo cáo UBND huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và PTNT*) kết quả triển khai thực hiện.

2. Giao phòng Nông nghiệp và PTNT là đơn vị đầu mối, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo UBND huyện.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, ngành, địa phương kịp thời báo cáo UBND huyện (*qua phòng Nông nghiệp và PTNT huyện*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Thường trực Huyện ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND huyện (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (b/c);
- Văn phòng Điều phối về VSATTP tỉnh (b/c);
- UBND các xã, thị trấn, Cơ quan liên quan (thực hiện);
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Phú Quốc